

Số: 128/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 08 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết đối với 07 thủ tục hành chính mới; 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 334/TTr-SGTVT ngày 22/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục gồm 07 thủ tục hành chính mới; 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải (*Phụ lục I, II và III kèm theo*).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với 07 thủ tục hành chính mới; 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định này (*Phụ lục IV kèm theo*).

Điều 2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Bru điện tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành



PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 08 / 3 /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Đường bộ					
01	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.	Không có	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
02	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
03	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải).		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
04	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (cho phương tiện phi thương mại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
05	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (1.002861)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.	Không có	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
06	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (1.002859)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
07	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 08 /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Đường bộ						
01	1.001577	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.	Không có	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
02	1.002286	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
03	1.002068	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
04	1.002063	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
05	1.002856	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
06	1.002852	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.	Không có	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
07	1.001023	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (cho phương tiện phi thương mại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
08	1.002877	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (trường hợp phương tiện vận tải hành khách tuyến cố định, phương tiện phi thương mại của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
09	1.002869	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (trường hợp phương tiện vận tải hành khách tuyến cố định, phương tiện phi thương mại của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.		
10	2.001963	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	- Không quá 4 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35 kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.	Không có	Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.			trường Bộ GTVT; Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT.
11	2.001915	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ GTVT	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian giải quyết: trong 5 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị gia hạn; - Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với thời gian không quá 12 tháng. 	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (quầy Sở Giao thông vận tải).</p> <p>Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai.</p>		



PHỤ LỤC III

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 08 / 3 /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ, đường cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ giao thông vận tải <u>2.001921</u>	Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT.



PHỤ LỤC IV
QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 08 / 3 /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
Lĩnh vực đường bộ							
1. Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia							
1	Bước 1	Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh;	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.
2. Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia							
1	Bước 1	Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC tính nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.
3. Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia							
1	Bước 1	Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận một cửa (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

4. Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia

1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân, đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

5. Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào

1	Bước 1	Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	09 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày.

6. Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào

1	Bước 1	Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	09 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày.
7. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới							
1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.
8. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia							
1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

9. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia

1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh;	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

10. Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

1	Bước 1	Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh;	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

11. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào

1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC tỉnh nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

12. Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào

1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân, Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

13. Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào

1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân, Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCCs	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.
14. Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (cho phương tiện phi thương mại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)							
1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân, Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

15. Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (cho phương tiện vận tải hành khách tuyến cố định, phương tiện phi thương mại của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)

1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân, Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.
16. Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (cho phương tiện vận tải hành khách tuyến cố định, phương tiện phi thương mại của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn địa phương)							
1	Bước 1	Tổ chức, cá nhân, Đơn vị kinh doanh vận tải lập 01 bộ hồ sơ nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	03 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	04 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải	01 giờ làm việc			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Phòng Kế hoạch Tài chính Vận tải trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC		11 giờ làm việc (1,4 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 2 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

17. Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải

1	Bước 1	Cá nhân hoặc tổ chức nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Quản lý KCHTGT	46 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Quản lý KCHTGT. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ, kiểm tra hiện trường, giải quyết theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và trình phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý KCHTGT	04 giờ làm việc			

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	02 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Lãnh đạo phòng Quản lý KCHTGT Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC tính nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				56 giờ (7 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 10 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.

18. Thủ tục Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ GTVT

1	Bước 1	Cá nhân hoặc tổ chức nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công (gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích)	Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc	Không	Không	(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Nhân viên Bưu điện tiếp nhận Hồ sơ theo đúng thành phần quy định).
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Chuyên viên phòng Quản lý KCHTGT	22 giờ làm việc			(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ: Hồ sơ chuyển cho chuyên viên phòng Quản lý KCHTGT. Chuyên viên giải quyết Hồ sơ, kiểm tra hiện trường, giải quyết theo quy định và chuyển cho lãnh đạo phòng thẩm định và trình phê duyệt.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý KCHTGT	01 giờ làm việc			

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ làm việc			(3) Phê duyệt: Lãnh đạo phòng Quản lý KCHTGT. Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành.
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC	02 giờ làm việc			(4) Nhân viên Bưu điện làm việc tại TTPVHCC nhận kết quả từ phòng chuyên môn và trả kết quả cho tổ chức, công dân.
TỔNG CỘNG THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC				28 giờ (3,5 ngày làm việc)			Thời gian giải quyết TTHC theo quy định 5 ngày. Sở thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định.